TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN S** **TỈNH V**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:59/2022/HS-ST
Ngày 30 tháng 11 năm 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN S, TỈNH V

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Ngô Thị Minh Hiệp

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Bắc.

2. Ông Lê Thanh Sơn.

- ***Thư ký phiên toà***: Bà Lê Thị Huyền - Thư ký Toà án nhân dân huyện S, tỉnh V.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện S tham gia phiên toà***: Bà Trịnh Hoàng Miên - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện S, Tòa án nhân dân huyện S xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 54/2022/TLST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2022. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 54A/2022/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Vũ Văn Th, sinh ngày 16/6/1976

Nơi cư trú: Tổ dân phố B, thị trấn T, huyện S, tỉnh V; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn Qu (đã chết) và bà Nguyễn Thị H (đã chết); vợ: Hà Thị V, sinh năm 1982; Con có 02 con, lớn sinh năm 2001, nhỏ sinh năm 2007; Tiền án, Tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại Bản án số 13/2016/HSST ngày 30/5/2016 bị Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh V xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội "Đánh bạc". Thanh chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/9/2018, đã chấp hành xong hình phạt bổ sung và án phí hình sự sơ thẩm, đến nay đã được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 04/10/2022 đến nay có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại*: Chị Tạ Thị Th, sinh năm 1977, vắng mặt.

Nơi cư trú: Thôn V, xã T, huyện S, tỉnh V.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*:

Anh Lưu Văn T, sinh năm 1977, vắng mặt.

Nơi cư trú: Thôn K, xã Tr, huyện L, tỉnh V.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 02/10/2022, sau khi uống rượu cùng các bạn tại một quán ăn đêm ở thị trấn L, huyện L, tỉnh V Phúc xong, Vũ Văn Th, sinh năm 1976 trú tại tổ dân phố B, thị trấn T, huyện S, tỉnh V một mình đi bộ ra bờ hồ thị trấn L ngồi hút thuốc đến sáng. Khoảng 09 giờ 00 phút cùng ngày, Th đi bộ theo hướng từ thị trấn L đến thôn V, xã T, huyện S, tỉnh V và ngồi trước cửa một nhà ven đường thuộc thôn V, xã T để nghỉ. Quan sát thấy lán để xe của gia đình chị Tạ Thị Th, sinh năm 1977 không khóa cửa, không có người trông giữ, bên trong có 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Sirius, màu đỏ đen, BKS: 88C1-171.05, Th đi vào thấy chìa khóa xe vẫn cắm ở ổ khóa điện nên nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe máy này. Th dắt chiếc xe máy ra ngoài cửa rồi mở khóa điện, nổ máy điều khiển xe đến nhà chị Hà Thị H, sinh năm 1980, trú tại thôn T, xã Nh, huyện S để chơi. Tại đây, Th gặp và hỏi anh Lưu Văn T, sinh năm 1977 trú tại thôn K, xã Tr, huyện L "Cho mượn mấy triệu tiêu", T trả lời "Muốn mượn tiền thì phải có gì để lại". Th để lại chiếc xe máy BKS: 88C1-171.05, T đồng ý và đưa cho Th số tiền 4.000.000 đồng. Th cầm tiền rồi một mình đi bộ về nhà.

Ngày 03/10/2022, chị Tạ Thị Th có đơn trình báo về việc bị kẻ gian trộm cắp mất 01 chiếc xe máy BKS: 88C1-171.05. Cơ quan Cảnh sát điều tra (CSĐT) Công an huyện S đã tiến hành khám nghiệm hiện trường với đầy đủ các thành phần tham gia theo quy định pháp luật và tiến hành thu giữ vật chứng.

Cùng ngày 04/10/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện S ra Quyết định trưng cầu định giá tài sản số 270. Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện S có Kết luận về việc định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 59/KLĐG, kết luận: 01 chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA loại xe SIRIUS biển kiểm soát 88C1-17105 màu sơn đen, đỏ đăng ký lần đầu ngày 11/11/2015, tổng trị giá 10.000.000 đồng.

Bản Cáo trạng số 57/CT-VKS ngày 15/11/2022, Viện kiểm sát nhân huyện S, tỉnh V đã truy tố bị cáo Vũ Văn Th về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và luận tội đối với bị cáo Vũ Văn Th, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Vũ Văn Th phạm tội "Trộm cắp tài sản" và đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt: Vũ Văn Th từ 09 tháng đến 12 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo và đề nghị xử lý vật chứng theo quy định.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như luận tội của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo không có ý kiến tranh luận gì.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo biết việc làm của mình là sai, vi phạm pháp luật, ăn năn hối lỗi, xin Hội đồng xét xử cho bị cáo mứa án nhẹ để sớm trở về gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện S, Điều tra viên đúng theo quy định của pháp luật. Viện kiểm sát nhân dân huyện S, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2]. Về hành vi của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo Vũ Văn Th đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân huyện S đã truy tố. Xét lời nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, lời khai của bị hại, lời khai của người liên quan, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản thu giữ vật chứng, kết luận định giá tài sản …. và những tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở để xác định: Xuất phát từ động cơ mục đích tư lợi, để có tiền tiêu xài cá nhân nên ngày 02/10/2022, tại thôn V, xã T, huyện S, Vũ Văn Th đã lén lút trộm cắp 01 chiếc xe máy BKS: 88C1-171.05 của gia đình chị Tạ Thị Th. Trị giá tài sản trộm cắp là 10.000.000 đồng.

Hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác của bị cáo Vũ Văn Th đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng…thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm".

Xét tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây dư luận bất bình trong quần chúng nhân dân. Hành vi phạm tội của bị cáo rất táo bạo, trộm cắp giữa ban ngày. Bản thân bị cáo là người có sức khỏe, nhưng bị cáo không chịu làm ăn lương thiện, mà lại trộm cắp tài sản. Vì vậy, việc đưa bị cáo ra xử lý nghiêm minh trước pháp luật là cần thiết nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có, tuy nhiên bị cáo là người có nhân thân xấu, đã từng bị xét xử về tội "Đánh bạc" bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng rèn luyện mà lại tiếp tục phạm tội. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Từ những phân tích, đánh giá nêu trên, xét thấy cần cách ly bị cáo khỏi xã họi một thời gian cần thiết để giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

Đối với Lưu Văn T, quá trình điều tra xác định anh T không biết chiếc xe máy BKS: 88C1-171.05 có nguồn gốc do Th trộm cắp mà có nên Cơ quan CSĐT Công an huyện S không đề cập xử lý là phù hợp.

[4]. Về việc áp dụng hình phạt bổ sung: Bản thân bị cáo không có việc làm ổn định, không có tài sản gì nên không áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo.

[5]. Về trách nhiệm dân sự:

Quá trình điều tra xác định chiếc xe máy Th trộm cắp đã được thu giữ, không hư hỏng, mất mát gì. Gia đình chị Tạ Thị Th đã nhận lại tài sản bị mất, không yêu cầu Th bồi thường gì nên Hội đồng xét xử không xem xét. Đối với số tiền 4.000.000 đồng anh Lưu Văn T cho Th vay nhưng anh T không yêu cầu Th phải trả lại số tiền này. Do đó về trách nhiệm dân sự của vụ án không đặt ra để giải quyết trong vụ án này.

[6]. Về xử lý vật chứng:

- Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha loại xe Sirius, màu đen, đỏ, BKS: 88C1-171.05, xác nhận ngày 18/10/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện S đã trả lại

cho chị Tạ Thị Th là đúng chủ sở hữu.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: bị cáo Vũ Văn Th phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; Điều 106; Điều135 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Xử phạt bị cáo Vũ Văn Th 10 (Mười) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 04/10/2022.

- Án phí: Bị cáo Vũ Văn Th phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh V;
- VKSND tỉnh V;
- VKSND huyện S;
- Công an huyện S;
- Sở Tư pháp tỉnh V;
- Chi Cục THADS huyện S;
- Bị cáo; Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Đã ký và đóng dấu

Ngô Thị Minh Hiệp

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Lập Thạch;
- Trại tạm giam – Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- CQĐT - Công an huyện Lập Thạch;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Chi Cục THADS huyện Lập Thạch;
- Bị cáo; Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Ngô Thị Minh Hiệp